TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - BẮC NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 233/2026/HS-ST
Ngày 30-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Linh Chi.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Giáp Huy Tưởng – Cán bộ hưu

Ông Nguyễn Tiến Ngọc – Cán bộ hưu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triệu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Bắc Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 2 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 07 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Bắc Ninh, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 233/2026/HSST ngày 01 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2026/QĐXXST-HS ngày 215/7/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn H, sinh ngày 07/7/1979 tại Lạng Sơn; tên gọi khác: không; căn cước công dân số 020079002222; nơi cư trú: thôn B, xã T, tỉnh L; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn Lư, sinh năm 1938 (đã chết) và bà Võ Thị Đúc, sinh năm 1940 (đã chết); có vợ là Thân Thị Nga, sinh năm 1982 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 01/2013/HS-ST ngày 17/01/2013 của Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Vũ Văn H 12 tháng tù nH cho hưởng án treo về tội "Gá bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999, phạt bổ sung 7.000.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách của án treo năm 2015; chấp hành xong án phí và tiền phạt năm 2018. Bị cáo bị khởi tố, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị Tòa án nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 01/7/2026 đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Phạm Thành T, sinh năm 1998 (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại:*

1. Ông Phạm Văn T1, sinh năm 1972;
2. Bà Vũ Thị D, sinh năm 1974;
3. Chị Dương Thị Ngọc A, sinh năm 2001;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường V, tỉnh Bắ.

Người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp cho bị hại: Anh Phạm Thành T, sinh năm 1994; Địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường V, tỉnh Bắ. (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn T A, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn N, xã K, tỉnh B. (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn H, sinh năm 1979, trú tại thôn B, xã T, tỉnh L có giấy phép lái xe ô tô hạng FC theo quy định pháp luật. Ngày 02/01/2026, H ký hợp đồng làm lái xe ô tô thuê cho anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1988, trú tại Thôn N, xã K, tỉnh B, đồng thời được anh T giao cho điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 98H-040.39 kéo theo sơ mi rơ móoc biển số 98RM-002.82 chở đất san lấp công trình. Tối ngày 11/01/2026, H điều khiển xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, biển số 98H-040.39 kéo theo sơ mi rơ móoc biển số 98RM-002.82 chở đất đến công trường san lấp Khu công nghiệp Nghĩa Trung- Song Mai, thuộc địa phận phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh để san lấp mặt bằng. Khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi đổ đất xong, H điều khiển xe ô tô di chuyển từ công trường ra đường Nguyễn Thế Nho là đường kết nối giao thông giữa phường Việt Yên với phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh, đoạn thuộc địa phận tổ dân phố Trung Nghĩa, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh; trên mặt đường có vạch kẻ đường đảo phân chia dòng, sơn màu trắng ở giữa hai phần đường xe chạy ngược chiều. H quan sát bên trái hướng đường đi phường Bắc Giang có ít phương tiện qua lại, có ánh đèn xe mô tô đi đến. Lúc này, H điều khiển xe ô tô kéo sơ mi rơ móoc bật xi nhan trái, đồng thời đi vào phần đường bên phải theo hướng phường Bắc Giang đi phường Việt Yên, băng qua vạch kẻ đường đảo phân chia dòng rồi điều khiển xe rẽ trái quay đầu để đi sang phần đường ngược chiều. Khi phần đầu kéo đi sang một phần của đường xe chạy theo hướng phường Việt Yên đi phường Bắc Giang, phần sơ mi rơ móoc đang ở phần đường hướng phường Bắc Giang đi phường Việt Yên thì lúc này anh Phạm Thành T, sinh năm 1998 trú tại Tổ dân phố Y, phường V, tỉnh Bắ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, biển số 29H-6742 hướng từ phường Bắc Giang đi phường Việt Yên đi đến đâm vào phía trong chân trống bên phải và tay quay chân trống của sơ

mi rơ móoc biển số 98RM-002.82. Hậu quả, anh Thực tử vong tại chỗ, xe mô tô và sơ mi rơ móoc bị hư hỏng.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh đã khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, trưng cầu giám định, kết quả như sau:

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông thể hiện: hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông được xác định tại đường Nguyễn Thế Nho, là đường liên xã giữa phường Bắc Giang và phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh, thuộc địa phận tổ dân phố Trung Nghĩa, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh. Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng, lòng đường rộng 14m, ở giữa có vạch kẻ đường đảo phân chia dòng rộng 1,13m, sơn màu trắng; lần lượt từ phải qua trái từ Bắc sang Nam mỗi chiều đường rộng 6,65m và 6,3m, hai bên có lề đường rộng 1,2m. Xác định điểm mốc và mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: lấy hướng phường Bắc Giang đi phường Việt Yên làm hướng khám nghiệm, lấy mép đường bên phải làm chuẩn; lấy cột biển báo chỉ dẫn cấm quay đầu trên lề đường bên phải làm mốc định vị hiện trường. Trên hiện trường vụ tai nạn giao thông để lại:

Tử thi anh Phạm Thành T, sinh năm 1998, trú tại Tổ dân phố Y, phường V, tỉnh Bắ (ký hiệu số 1), trong tư thế nằm ngửa dưới gầm sơ mi rơ moóc; đầu quay hướng Đông, chân quay hướng Tây. Đầu tử thi cách mép đường bên phải 3,5m và cách mốc định vị hiện trường 40m, cách tâm trục ngoài bánh trái hàng thứ 4 của xe ô tô kéo theo sơ mi rơ móoc (ký hiệu số 3) là 1,08m; gót chân phải cách mép đường bên phải 3,7m, cách tâm trục ngoài bánh trái hàng thứ 4 của xe ô tô kéo theo sơ mi rơ móoc 1,13m.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, biển số 29H-6742 (ký hiệu số 2) đổ nghiêng bên trái, đầu quay hướng Tây Nam, đuôi quay hướng Tây Bắc và nằm dưới sơ mi rơ móoc. Tâm trục bánh trước xe mô tô cách mép đường phải 3,9m; Tâm trục bánh sau xe mô tô cách mép đường bên phải là 3,5m và cách mốc định vị hiện trường 42,3m, cách tâm trục ngoài bánh trái hàng thứ 4 xe ô tô kéo theo sơ mi rơ móoc và gót chân phải tử thi lần lượt là 1,03m và 0,77m.

Xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, biển số 98H-040.39 kéo theo sơ mi rơ móoc biển số 98RM-002.82 (ký hiệu số 3), đầu quay hướng phường Bắc Giang, đuôi quay hướng phường Việt Yên; Tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường phải 7,78m; Tâm trục bánh sau bên phải hàng bánh thứ 6 cách mép đường bên phải 0,7m và cách mốc định vị hiện trường là 43,4m; phía sau sơ mi rơ moóc biển số 98RM-002.82 tiếp xúc với phần mặt đường, lề đường tương ứng là lối vào khu vực san lấp mặt bằng nền bằng đất. Kết thúc khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra thu giữ các phương tiện giao thông để phục vụ công tác điều tra.

Kết quả khám xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, biển số 98H-040.39 (màu sơn ghi) kéo theo sơ mi rơ móoc biển số 98RM-002.82 (màu sơn xanh) thể hiện: mặt ngoài thành thùng xe bên trái phía trên trục bánh số 3 có dấu vết bẹp lõm, chùi sạch bụi đất, bám dính chất màu đen trên diện (18 x 10)cm, tâm cách đất 153 cm.

Gãy rời chắn bùn phía sau trục bánh số 3 bên trái. Mặt trước chân giá đỡ bên trái sơ mi rơ moóc có nhiều vết mài sát kim loại, sạch bụi đất, bám dính lông tóc, chất màu nâu đỏ (dạng sơn) trên diện (34 x 27)cm, tâm cách đất 100 cm. Mặt ngoài thanh kim loại liền kề giá đỡ rơ moóc bị mài sát kim loại, sạch bụi đất trên diện (50 x 3)cm. Mặt dưới chân giá đỡ rơ moóc bên trái bị mài sát kim loại hướng từ trái qua phải trên diện (40 x 4)cm, tâm cách đất 95cm, trong diện này bám dính chất màu nâu đỏ dạng sơn. Mặt trước thanh kim loại kết nối hai chân giá đỡ sơ mi rơ moóc hai bên mài sát kim loại, chùi sạch bụi đất, bám dính chất màu nâu đỏ, đen trên diện (59 x 3)cm, tâm cách đất 79cm. Thanh kim loại phía trước chân giá đỡ rơ moóc bên phải bị mài sát kim loại sạch bụi đất, bám dính chất màu nâu đỏ trên diện (15 x 3,5)cm, tâm cách đất 50cm. Mặt trong má lốp bên phải trục bánh thứ 4, thứ 5 có nhiều vết mài trượt cao su.

Kết quả khám xe mô tô nhãn hiệu Honda dream, biển số 29H-6742 (màu sơn nâu, dung tích xi lanh 97cm^3) thể hiện: mặt ngoài bên trái má lốp bánh trước bị mài trượt cao su trên diện (13 x 4)cm. Toàn bộ ốp nhựa phía trước đầu xe bị dập vỡ, mài sát sơn nhựa trên diện (70 x 40)cm. Gãy khuyết chắn bùn trước bánh trước. Tay lái bên phải bị gãy gập, rách kim loại hướng từ trước về sau trên diện (30 x 2,5)cm. Tay lái bên trái bị cong vênh, các chi tiết nhựa gồm công tắc, tay nắm bị mài sát cao su, nhựa hướng từ trước về sau trên diện (30 x 5)cm. Để chân chính bên trái bị cong vênh, bục rách cao su hướng từ trước về sau. Mặt ngoài yên xe bên trái mài sát, bục rách vỏ nhựa trên diện (60 x 60)cm. Gãy khuyết để chân phụ bên trái. Để chân chính bên phải cong vênh hướng từ trước về sau, rách cao su lộ lõi kim loại. Ốp nhựa sườn xe bên phải bị dập vỡ, mài sát sơn nhựa trên diện (20 x 6)cm. Hệ thống dây dẫn điện, tay phanh của tay lái bên phải bị mài sát, bục rách nhựa hướng từ trước về sau trên diện (27 x 0,5)cm. Mặt trước đai ốc giảm sóc trước bên phải bị mài sát khuyết kim loại trên diện (1,5 x 1)cm, tâm cách đất 63 cm.

Kết quả khám nghiệm tử thi anh Phạm Thành T, sinh năm 1998 trú tại Tổ dân phố Y, phường V, tỉnh Bắ, thể hiện: hai lỗ mũi, lỗ tai phải có máu chảy ra. Vùng trán trái có diện xây xát da kích thước (7x5)cm. Cung mày và má trái có diện xây xát da kích thước (8x6)cm, vùng cằm phải và cổ trước có diện xay xát da kích thước (5 x 3,5)cm, đỉnh vai phải có diện xây xát da kích thước (2,5 x 1)cm. Sưng nề biến dạng cánh tay phải, kiểm tra thấy gãy kín đầu dưới xương cánh tay phải; mu bàn ngón tay phải có nhiều vết xây xát da trên diện (13 x 12)cm; cẳng tay và mu bàn ngón tay trái có diện xây xát da kích thước (22 x 9)cm. Mặt trước gối trái có diện xây xát da sâu tới xương kích thước (3 x 2)cm; kiểm tra thấy gãy hở xương bánh chè, phía dưới gối trái có diện xây xát da kích thước (4 x 2)cm. Cổ chân và mu ngón một bàn chân trái có diện xây xát da kích thước (25 x 5)cm. Sưng nề biến dạng đùi phải, đùi và gối phải có nhiều vết xây xát, bầm tím da trên diện (32 x 18)cm; kiểm tra thấy gãy kín phức tạp 1/3 giữa xương đùi phải, sưng nề biến dạng cẳng chân phải. Cẳng chân phải có nhiều vết xây xát da kích thước khác nhau để lộ xương trên diện (26 x 20)cm; kiểm tra thấy gãy hở phức tạp hai cẳng chân phải ở nhiều vị trí, mặt sau đùi phải có diện xây xát da kích thước (18x8)cm. Giải phẫu qua tổn thương rách da vùng cẳng chân phải thấy bầm dập tổ chức dưới da cơ, đường gãy phức tạp hai xương cẳng chân

phải có nhiều mảnh rời, qua đường gãy có máu chảy ra. Thăm dò bằng bơm kim tiêm tại hõm ức thấy có nhiều máu không đông. Cơ quan điều tra có thu mẫu máu của tử thi để phục vụ công tác điều tra.

Bản kết luận giám định số 1074/KL-KTHS ngày 07/3/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

"1) Dấu vết in, trượt tại mặt lăn, mặt thành lốp bên trái bánh trước trên xe mô tô biển số 29-H2 6742 (ảnh 5, 6 trong bản ảnh giám định) có chiều từ mặt lăn lốp vào vành, phù hợp với dấu vết trượt, mất bụi, đất tại mặt phía trong chân trống bên phải và tay quay chân trống trên sơ mi rơ moóc biển số 98RM-000.82 (ảnh 7 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm trên sơ mi rơ moóc biển số 98RM-000.82 tại vị trí này có chiều từ trái sang phải.

2) Dấu vết xước, vỡ tại mặt ngoài nắp nhựa bên phải sườn xe mô tô biển số 29-H2 6742 (ảnh 10 trong bản ảnh giám định) có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái, phù hợp với dấu vết trượt, bám chất màu nâu tại mặt trước đầu dưới chân chống bên trái trên sơ mi rơ moóc biển số 98RM-000.82 (ảnh 11 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm trên sơ mi rơ moóc biển số 98RM-000.82 tại vị trí này có chiều từ trái sang phải.

3) Dấu vết trượt tại mặt lăn, mặt thành lốp bên phải bánh sau trên xe mô tô biển số 29-H2 6742 (ảnh 14 trong bản ảnh giám định) có chiều từ phải sang trái, từ thành lốp ra mặt lăn, phù hợp với dấu vết trượt tại mặt thành lốp bánh phía trong bên trái trục trước trên sơ mi rơ moóc biển số 98RM-000.82 (ảnh 15 trong bản ảnh giám định) khi xe mô tô này đã đổ nằm bên trái trên mặt đường. Dấu vết va chạm trên sơ mi rơ moóc biển số 98RM-000.82 tại vị trí này có chiều từ mặt lăn vào thành lốp.

4) Dấu vết xước tại đầu bàn để chân trước bên trái, mặt ngoài bên trái đệm ngồi trên xe mô tô biển số 29-H2 6742 (ảnh 8, 9 trong bản ảnh phương tiện) có đặc điểm giống với đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường khi xe mô tô này đã đổ nằm bên trái.

5) Không phát hiện thấy dấu vết va chạm với phương tiện nào khác trên xe mô tô biển số 29-H2 6742 và xe ô tô biển số 98H-040.39 kéo sơ mi rơ moóc biển số 98RM-000.82.

6) Chiều di chuyển của xe mô tô biển số 29-H2 6742 là từ phường Bắc Giang đi phường Việt Yên. Chiều di chuyển của xe ô tô biển số 98H-040.39 kéo sơ mi rơ moóc biển số 98RM-000.82 là từ phường Việt Yên đi phường Bắc Giang, từ phần đường chiều đi từ phường Bắc Giang đi phường Việt Yên sang phần đường ngược chiều.

7) Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 29H2- 6742 và sơ mi rơ moóc biển số 98RM-000.82 là trên mặt đường Nguyễn Thế Nho, phần đường chiều từ phường Bắc Giang đi phường Việt Yên; nằm trong vùng từ trục trước xe mô tô biển số 29 H2- 6742 đến đầu bên trái trục bánh sau cùng của xe ô tô biển số 98H-040.39 (xác định giới hạn vùng dóng từ các vị trí trên theo phương vuông góc và song song với mép đường chuẩn).

8) Không xác định tốc độ các phương tiện."

Bản Kết luận giám định số 781 ngày 12/02/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: nguyên nhân chết của Phạm Thành T do đa

chấn thương: Chấn thương sọ não; gãy xương cánh tay, xương đùi và hai xương cẳng chân phải. Các tổn thương sưng nề, bầm tím, xây xát, rách da trên cơ thể được hình thành do tác động với vật tày, có các hình dạng và diện tiếp xúc, lực khác nhau tạo nên; trong đó, tổn thương gãy phức tạp xương tứ chi do tiếp xúc với vật tày, lực tác động mạnh trực tiếp tạo nên.

Bản kết luận giám định hoá pháp số 375 ngày 04/02/2026 của Viện pháp y Quốc gia- Cục Quân Y, kết luận: "Tìm thấy Ethnol trong máu của Phạm Thành T, nồng độ 178,6 /100ml máu; không tìm thấy các chất ma tuý nêu trên trong máu của Phạm Thành T; không tìm thấy các chất độc nêu trên trong máu của Phạm Thành T".

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh đã kiểm tra nồng độ cồn và chất ma túy đối với Vũ Văn H ngay sau khi xảy ra tai nạn; kết quả không có nồng độ cồn, âm tính với chất ma túy.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 09/6/2026, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh kết luận trị giá thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông: của xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, biển số 98H-040.39 kéo theo sơ mi rơ móoc biển số 98RM-002.82 là 300.000 đồng, của xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, biển số 29H2-6742 là 4.200.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã thu giữ được trong camera giám sát hành trình của xe ô tô biển số 98H-040.39 kéo sơ mi rơ moóc biển số 98RM-000.82 toàn bộ dữ liệu video ghi lại diễn biến quá trình Vũ Văn H điều khiển xe ô tô và diễn biến vụ tai nạn giao thông nêu trên.

Về vật chứng của vụ án: xe ô tô kéo theo sơ mi rơ moóc là tài sản của anh Nguyễn T A; xe mô tô là tài sản của anh Phạm Thành T. Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô kéo theo sơ mi rơ moóc cho anh Nguyễn T A và xe mô tô cho đại diện bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: bị can Vũ Văn H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện của bị hại số tiền 180.000.000 đồng. Hiện tại đại diện của người bị hại Phạm Thành T và anh Nguyễn T A không yêu cầu bị can bồi thường khoản tiền gì khác.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 110/CT-VKS-KV2 ngày 25/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh truy tố bị cáo Vũ Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Qua tranh tụng tại phiên toà, kiểm sát viên phát biểu lời luận tội vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố bị cáo Vũ Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự và đề nghị:

* Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã T Sơn, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST

Bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, bị cáo xin nghiêm túc rút kinh nghiệm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án tống đạt hợp lệ văn bản của Tòa án về thời gian mở phiên tòa nH vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp cho bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Kể từ khi khởi tố vụ án hình sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án, Hội đồng xét xử thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có vi phạm gì. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, các đương sự không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của của người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 23 giờ ngày 11/01/2026, Vũ Văn H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 98H-040.39 kéo theo sơ mi rơ móoc biển số 98RM-002.82 đi từ công trường san lấp Khu công nghiệp Nghĩa Trung- Song Mai vào đường Nguyễn Thế Nho kết nối giao thông giữa phường Việt Yên với phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh, đoạn thuộc địa phận tổ dân phố Trung Nghĩa, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh; trên mặt đường có vạch kẻ đường đảo phân chia dòng, sơn màu trắng ở giữa hai phần đường xe chạy ngược chiều. Lúc này, H không chấp hành báo hiệu đường bộ, không nhường đường cho xe đi ngược chiều, điều khiển xe ô tô kéo theo sơ mi rơ móoc bật xi nhan trái, đi từ phần đường bên phải theo hướng phường Bắc Giang đi phường Việt Yên băng qua vạch kẻ đường đảo phân chia dòng rồi điều khiển xe rẽ trái quay đầu sang phần đường ngược chiều (vi phạm khoản 1 Điều 10, điểm d khoản 2 Điều 11; khoản 2, 3 Điều 15 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ) nên đã va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda dream II, biển số 29H2-6742 do anh Phạm Thành T điều khiển theo hướng phường Bắc Giang đi phường Việt Yên; vị trí va chạm tại phần đường đi của anh Thực. Hậu quả, anh Thực bị thương rồi tư vong tại chỗ, hai phương tiện giao thông bị hư hỏng một phần, có tổng trị giá thiệt hại là 4.500.000 đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi điều khiển xe ô tô kéo theo sơ mi rơ móoc tham gia giao thông không chấp hành báo hiệu đường bộ, không nhường đường cho xe đi ngược chiều va chạm với phương tiện tham gia giao thông khác hậu quả làm chết 01 người. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng, sức khoẻ của công dân được pháp luật bảo vệ, đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Cáo trạng số 110/CT-VKS-KV2 ngày 25/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh truy tố bị cáo Vũ Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nH có nhân thân năm 2018 bị xử phạt 12 tháng tù nH cho hưởng án treo về tội "Gá bạc".

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường và khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội nghiêm trọng với lỗi vô ý; bị hại anh Phạm Thành T cũng có một phần lỗi trong việc điều khiển xe mô tô khi trong máu có nồng độ cồn 178,6/100ml máu; bị cáo không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; quá trình sinh sống, học tập, lao động tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy chế của địa phương; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Đề nghị áp dụng hình phạt tù nH cho hưởng án treo của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp với chính sách khoan hồng của Nhà nước được quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐTP ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên cần chấp nhận.

[6] Xét thấy hiện nay bị cáo không còn nghề lái xe, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, Vũ Văn H đã bồi thường cho gia đình anh Phạm Thành T 180.000.000 đồng. Đến nay những người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và xin miễn truy cứu trách nhiệm, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với H. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 100.000.000 đồng anh Nguyễn T A là chủ xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, biển số 98H-040.39 kéo theo sơ mi rơ móoc biển số 98RM-002.82 hỗ trợ bị cáo để bồi thường cho gia đình bị hại, đến nay anh T Anh không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với việc xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, biển số 98H-040.39 kéo theo sơ mi rơ móoc biển số 98RM-002.82 bị hư hỏng, anh Nguyễn T A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, biển số 98H-040.39 kéo theo sơ mi rơ móoc biển số 98RM-002.82: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn T A, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh T Anh là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô biển số 29H2- 6742: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bị hại anh Phạm Thành T, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Phạm Thành T là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp cho bị hại là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật

[9] Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Bị cáo Vũ Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T Sơn, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 87, Điều 66 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Bị cáo Vũ Văn H phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 2 - Bắc Ninh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Linh Chi